**Mẫu 1**

11/2014/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 *Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2020*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số: “Vấn đề đảm bảo an ninh trong lĩnh vực tôn giáo ở Việt Nam hiện nay”. Mã số KX.01.21/16-20

Thuộc:

- Chương trình *(tên, mã số chương trình):*

- Khác *(ghi cụ thể)*:

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Làm rõ những vấn đề đặt ra trong hoạt động của các tôn giáo tác động đến an ninh và phát triển bền vững ở Việt Nam.

- Đánh giá thực trạng quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo nhằm đảm bảo an ninh và phát triển đất nước.

- Đề xuất quản điểm, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo nhằm đảm bảo an ninh và phát triển đất nước.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: Trung tướng Trần Minh Thư

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.010.000.000 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.010.000.000 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 9/2017

Kết thúc: tháng 2/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền *(nếu có)*: tháng 11/2020

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| SốTT | Họ và tên | Chức danh khoa học, học vị | **Cơ quan công tác** |
| 1 | Trần Minh Thư | Chủ nhiệm đề tài; PGS.TS | Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an |
| 2 | Đỗ Văn Hoan | Thư ký khoa học; TS | Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an |
| 3 | Nông Văn Lưu | Thành viên chính; PGS.TS | Học viện An ninh nhân dân |
| 4 | Bùi Thanh Hà | Thành viên chính; TS | Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 5 | Phạm Huy Thành | Thành viên chính; TS | Học viện An ninh nhân dân |
| 6 | Võ Hồng Công | Thành viên chính; PGS.TS | Đại học An ninh nhân dân |
| 7 | Nguyễn Hữu Cầu | Thành viên chính; PGS.TS | Công an Tỉnh Nghệ An |
| 8 | Lê Nhật Thành | Thành viên chính; ThS | Cục An ninh nội địa |
| 9 | Nguyễn Thị Na | Thành viên, ThS | Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an |
| 10 | Phạm Thị Thanh Loan | Thành viên, ThS | Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an |
| 11 | Lê Văn Đồng | Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ, ThS | Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an |
| 12 | Ngô Văn Bính | Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ, ThS | Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an |

**II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên sản phẩm** | **Số lượng** | **Khối lượng** | **Chất lượng** |
| Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt |
| 1 | 20 báo cáo khoa học |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 2 | 03 kỷ yếu hội thảo |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 3 | 13 báo cáo điều tra khảo sát trong nước |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 4 | 01 báo cáo tổng hợp, 01 báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu của đề tài |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 5 | 13 bài báo khoa học | x |  |  | x |  |  | x |  |  |
| 6 | 02 sách chuyên khảo | x |  |  | x |  |  | x |  |  |
| 7 | Hướng dẫn nghiên cứu sinh và học viên cao học: 10 TS, 03 NCS, 07 ThS | x |  |  | x |  |  | x |  |  |
| 8 | Báo cáo chắt lọc |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 9 | Báo cáo kiến nghị trình lãnh đạo Đảng |  | x |  |  | x |  |  | X |  |
| 10 | Báo cáo kiến nghị gửi Bộ Công an |  | x |  |  | x |  |  | X |  |
| 11 | Báo cáo kiến nghị với các ngành hữu quan |  | x |  |  | x |  |  | x |  |
| 12 | Phụ lục | x |  |  | x |  |  | x |  |  |

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên sản phẩm**  | **Thời gian dự kiến ứng dụng** | **Cơ quan dự kiến ứng dụng** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |

1.3.Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng *(nếu có)*:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên sản phẩm**  | **Thời gian ứng dụng** | **Tên cơ quan ứng dụng** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Về mặt lý luận:

+ Đề tài đã nghiên cứu bổ sung góp phần hoàn thiện, mục tiêu, yêu cầu, phương châm bảo đảm an ninh trong lĩnh vực tôn giáo và yêu cầu đặt ra để giải quyết các tình huống phức tạp, xảy ra liên quan đến tôn giáo.

+ Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện một số khái niệm cơ bản liên quan đến đảm bảo an ninh trong lĩnh vực tôn giáo như: khái niệm lĩnh vực tôn giáo, an ninh trong lĩnh vực tôn giáo, đảm bảo an ninh trong lĩnh vực tôn giáo, quản lý nhà nước đối với tôn giáo.

* Về thực tiễn:

+ Đây là đề tài đầu tiên nghiên cứu về công tác đảm bảo an ninh trong lĩnh vực tôn giáo ở phạm vi rộng, chủ thể là cả hệ thống chính trị, bao gồm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, quản lý nhà nước, các ban ngành liên quan cấp ủy, chính quyền các cấp.

+ Đề tài đã nghiên cứu, khảo sát làm rõ được thực trạng an ninh trong lĩnh vực tôn giáo hiện nay, cả tích cực, tiêu cực và đưa ra những kết luận cụ thể.

+ Đánh giá kết quả các mặt công tác đảm bảo an ninh trong lĩnh vực tôn giáo từ năm 2000 đến năm 2020, trên cơ sở đó rút ra những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế.

+ Hệ thống giải pháp của đề tài được xây dựng tương đối đồng bộ, tập trung khắc phục những hạn chế trước đây và nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an ninh trong lĩnh vực tôn giáo trong thời gian tới.

+ Đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Bộ Công an và các ban, ngành liên quan góp phần nâng cao hiệu quả bảo đảm an ninh trong lĩnh vực tôn giáo ở Việt Nam trong thời gian tới.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Góp phần phòng ngừa, đấu tranh các âm mưu hoạt động lợi dụng các tôn giáo phá hoại sự nghiệp cách mạng Việt Nam, giữ vững ổn định chính trị xã hội, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, góp phần phát triển kinh tế các vùng có đông đồng bào tôn giáo. Đề xuất các giải pháp phát huy vai trò của tôn giáo đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Xây dựng, củng cố mối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy những giá trị đạo đức của tôn giáo trong xây dựng môi trường văn hóa mang đậm đà bản sắc dân tộc.

**III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ**

1. Về tiến độ thực hiện: *(đánh dấu* ***√***  *vào ô tương ứng*):

|  |  |
| --- | --- |
| *- Nộp hồ sơ đúng hạn* | [x]  |
| *- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng* | [ ]  |
| *- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng* | [ ]  |

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

 *- Xuất sắc* [ ]

 *- Đạt* [x]

 *- Không đạt* [ ]

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**(*Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký*)**Trung tướng, PGS.TS Trần Minh Thư** | **THỦ TRƯỞNG****TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ** (*Họ, tên, chữ ký và đóng dấu*)**Thiếu tướng, TS Nguyễn Hồng Thái** |